



**CHỐNG CHỊU
ĂN MÒN VÀ RỈ SÉT
SIÊU BIỆT**

VĨNH TƯỜNG[®] C800X
HỆ TRẦN CHÌM CAO CẤP



CHỐNG CHỊU RỈ SÉT SIÊU BIỆT

Dòng khung cao cấp của dự án, đặc biệt phù hợp với các dự án duyên hải, cao nguyên nơi thời tiết khắc nghiệt

LỚP MẠ ĐẶC BIỆT

CHỐNG CHỊU RỈ SÉT SIÊU BIỆT GẤP 5 LẦN - TỚI 550 GIỜ *

Lớp mạ đặc biệt trên bề mặt khung giúp tăng tối đa khả năng chống chịu rỉ sét siêu biệt trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, phù hợp với các dự án yêu cầu cao về chịu ẩm.

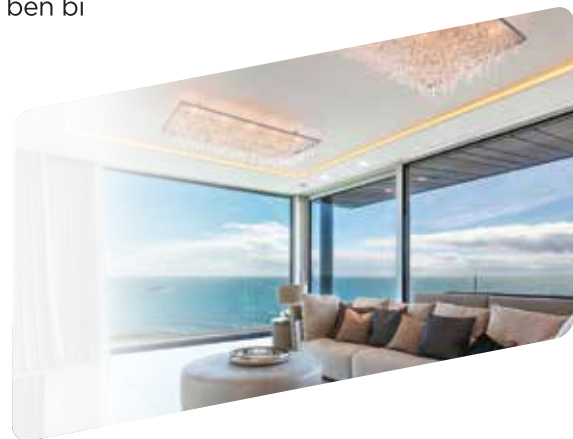
ĐỘ BỀN TIN CẬY

Đạt mức chứng nhận Class C - mức thử nghiệm cao nhất quy định trong tiêu chuẩn EN13964 (tiêu chuẩn châu Âu)



NGOẠI QUAN SANG TRỌNG

Ngoại quan khác biệt với lớp mạ trên bề mặt mang tới cảm giác sang trọng, cứng cáp và bền bỉ

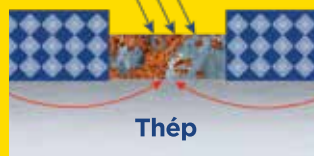


“TỰ CHỮA LÀNH”

Ứng dụng công nghệ mạ tiên tiến vào dòng sản phẩm Khung chống rỉ sét với khả năng “tự chữa lành” tạo thành 1 lớp phủ bảo vệ các vị trí bị cắt, lỗ vít, dập thủng và xây xước nhẹ trong quá trình vận hành, lắp đặt.

Lớp mạ bị hỏng do chịu tác động của thời tiết, trầy xước hay khoan lỗ

Lớp phủ tự chữa lành



Khung thường

Lớp mạ đặc biệt bảo vệ khung

(*) Đối với thanh chính C800X. Thử nghiệm phun sương muối theo phương pháp thử ASTM B117-16

**CHỐNG CHỊU ẨM MÒN
VÀ RỈ SÉT SIÊU BIỆT**

GẤP 5 LẦN



**C800X CHỐNG CHỊU
550 GIỜ**

so với



**C800 CHỐNG CHỊU
1,500 GIỜ**

so với



**96 GIỜ
CÔNG NGHỆ MẠ AZ50**



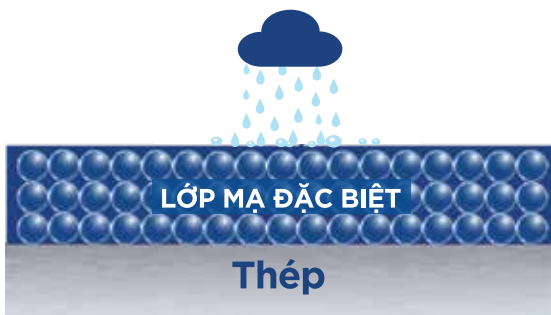
**300 GIỜ
CÔNG NGHỆ MẠ AZ50**



LỚP MẠ THÔNG THƯỜNG

Thép

Khung thường



LỚP MẠ ĐẶC BIỆT

Thép

Lớp mạ đặc biệt bảo vệ
trên bề mặt khung C800X

KHUNG TRẦN CHÌM CAO CẤP VĨNH TƯỜNG C800X

TIÊU CHUẨN VỀ KỸ THUẬT

Tiêu chuẩn về nguyên liệu:

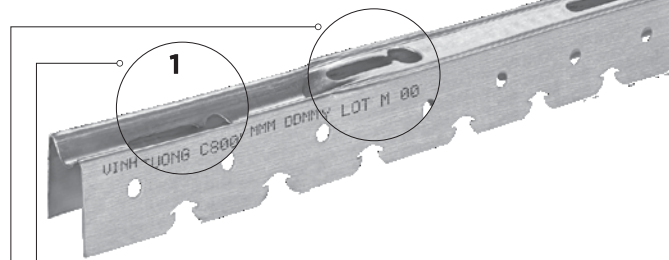
Tole tấm dạng cuộn sử dụng lớp mạ hợp kim đặc biệt, tuân thủ theo tiêu chuẩn tương ứng. Lớp mạ đều, màu sắc lớp mạ sáng và đồng nhất, không có vết nứt, không bị ố đen, không bị trầy xước nặng.

Tiêu chuẩn về lắp đặt:

Khẩu độ lắp đặt: Theo hình phối cảnh hoặc hướng dẫn từ Sổ tay thi công **Vĩnh Tường - gyproc**.

Tiêu chuẩn về ngoại quan:

Thành phẩm không bị trầy xước nặng trên bề mặt thanh, không bị ố đen, không biến dạng hoặc không khác màu (trong cùng một lô hàng sản xuất).


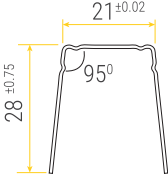

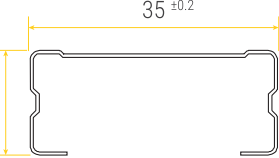

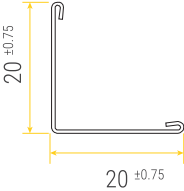

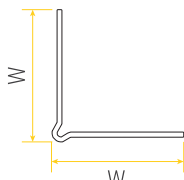

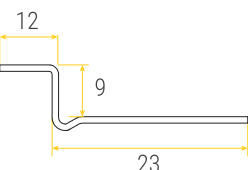


CÔNG NGHỆ **LOCK**

NỐI THANH NHANH VÀ CHẮC

LỖ TREO TỶ THỂ HỆ MƠI

CẤU TẠO VÀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Loại thanh	Chiều dài (mm)/ Độ dày (mm)
Thanh chính VĨNH TƯỜNG C800X	3660 ±5 / 0.72 ±0.04
	
Thanh phụ VĨNH TƯỜNG C800	4000 ±5 / 0.4 ±0.03
	
Thanh viền tường VĨNH TƯỜNG VTC20/20	3660 ±5 / 0.4 ±0.03
	
Thanh V đục lỗ có gờ	2700 ±5 / 0.4 ±0.03
	
VTC23/23: W = 23 VTV30/30: W = 30	
Thanh Z đục lỗ có gờ	2700 ±5 / 0.4 ±0.03
	



HỆ GIẢI PHÁP TRẦN CHÌM CAO CẤP SỬ DỤNG VĨNH TƯỜNG C800X

PHỤ KIỆN HỆ TRẦN CHÌM CAO CẤP VĨNH TƯỜNG C800X

Vít VĨNH TƯỜNG



Bảng keo lưới VĨNH TƯỜNG



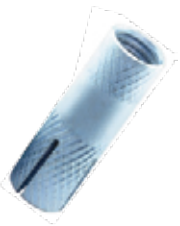
Vít liên kết khung
VĨNH TƯỜNG



Đinh thép



Tắc kê đạn



Ty ren



Đai ốc



Bông đá



Bột xử lý mối nối
Gyp-Filler™

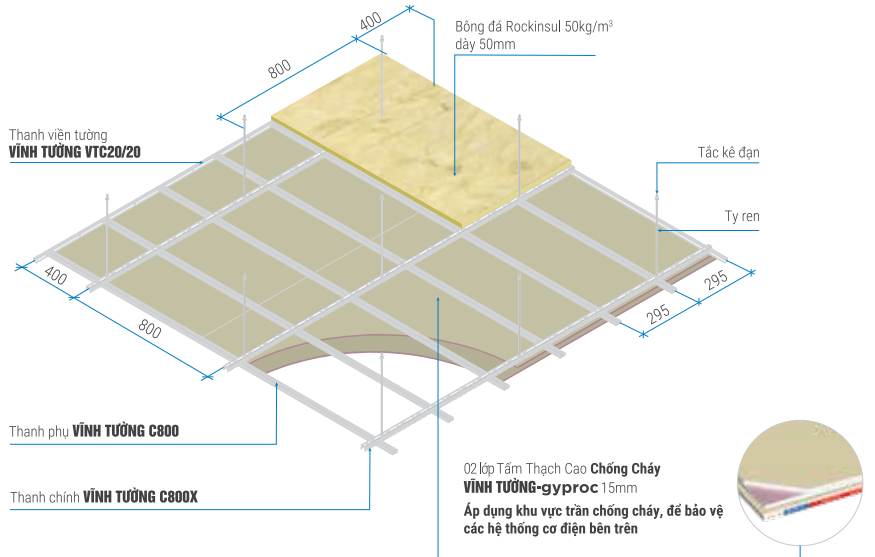


Bảng giấy VĨNH TƯỜNG



GYPCEIL FIRE CHỐNG CHÁY 60 PHÚT

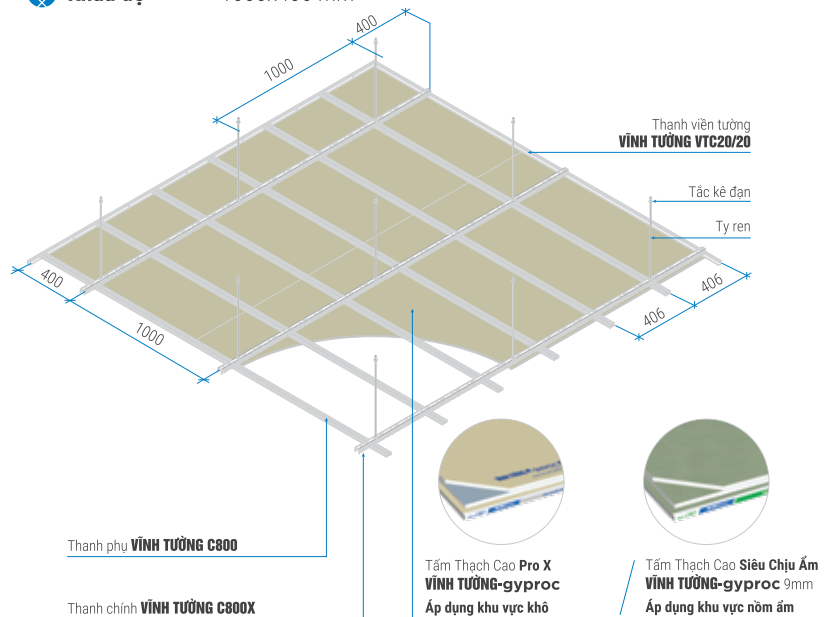
Chống cháy (*) 60 phút



(*) Theo tiêu chuẩn Châu Âu BS EN 1364 - phần 2.

GYPCEIL/ GYPCEIL AQUA

Khẩu độ 1000x406 mm



Ghi chú: Chi tiết giải pháp trần chìm, vui lòng tham khảo tài liệu hướng dẫn thi công và bản vẽ kỹ thuật.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG



1 Xác định cao độ trần chìm.
Đóng thanh viên tường
VTC20/20 vào tường.



2 Lắp hệ thống ty treo (tắc kê đạn, thanh ty ren) với thanh ty ren đầu tiên cách tường không quá 400mm, và các thanh ty ren tiếp theo cách đều khoảng cách 1000mm (800mm đối với hệ trần chống cháy).



3 Lắp đặt thanh chính **VĨNH TƯỜNG C800X** đầu tiên cách tường không quá 400mm, thanh chính tiếp theo cách đều 1000mm.



4 Liên kết thanh phụ **VĨNH TƯỜNG C800** vào thanh chính **VĨNH TƯỜNG C800X** bằng ngàm răng cưa trên thanh chính, khoảng cách giữa 2 thanh phụ là 406mm (295mm đối với hệ trần chống cháy).



5 Cố định 2 đầu thanh phụ với thanh viên tường bằng vít liên kết khung.



6 Sau khi đã lắp đặt toàn bộ hệ thống khung trần, tiến hành lắp đặt tấm thạch cao **Vinh Tuong-gyproc** lên hệ trần, sử dụng vít kỹ lân Vinh Tuong® để liên kết tấm thạch cao **Vinh Tuong-gyproc** lên thanh phụ **VĨNH TƯỜNG C800**.
Chiều dài tấm lắp lên phải song song với thanh chính **VĨNH TƯỜNG C800X**.



7 Tiến hành xử lý mối nối bằng băng giấy hoặc băng keo lưới **Vinh Tuong®** và bột xử lý mối nối **Gyp-Filler™**.

Lưu ý:

- Sử dụng loại tấm thạch cao **VINH TƯỜNG-gyproc** có chức năng phù hợp tại các vị trí trần.
- Sử dụng vít thạch cao có chiều dài thích hợp để liên kết tấm và khung.

LƯU Ý KHI THI CÔNG TRẦN GIẬT CẤP



1 Thi công và lắp đặt khung xương tại vị trí giạt cấp đồng thời cùng với quá trình lắp khung xương trần chìm phẳng.



2 Nên sử dụng thanh viên tường **Vinh Tuong® VTC20/20** để tạo độ thẳng cho kết cấu khung xương mặt dựng của các vị trí giạt cấp, liên kết với các thanh xương phụ bằng vít đuôi cá đầu dẹt hoặc rivet.



3 **Thủ tự gắn tấm:**
Gắn tấm thạch cao tại các vị trí mặt dựng trước, từ trong ra ngoài, sau đó mới gắn tấm vị trí trần hạ. Cuối cùng gắn thanh V lưới 23/23 có gờ vào vị trí góc ngoài của trần giạt cấp để bảo vệ góc tấm & tính thẩm mỹ.

LƯU Ý KHI THI CÔNG CỬA THĂM TRẦN



1 Cửa thăm trần: Xác định vị trí cần lắp đặt cửa thăm trần theo vị trí đã đánh dấu (phù hợp với yêu cầu thiết kế). Vị trí cửa thăm trần cần được gia cường thêm bằng kết cấu khung xương phù hợp.

Lưu ý: Cần gia cố thêm bộ ty treo cho thanh xương chính tại vị trí đầu thanh xương chính đã bị cắt và cân chỉnh hệ khung xương.



2 Liên kết cửa thăm trần vào hệ thống trần bằng vít đầu dẹt hoặc rivet và khoảng cách không vượt quá 150mm. Kiểm tra mặt phẳng của hệ thống trần và cửa thăm trần đảm bảo thao tác đóng mở dễ dàng.

Tổng Đài Tư Vấn Miễn Cực Toàn Quốc



18001218

HƯỚNG DẪN XỬ LÝ MỐI NỐI BẰNG BỘT GYP-FILLER™ & BĂNG KEO LƯỚI VĨNH TƯỜNG



1 Trộn bột với nước sạch theo tỉ lệ thể tích Bột:Nước = 2:1. Trộn thật kỹ và đều, không để vón cục.



2 Bả bột xử lý khe nối **Gyp-Filler™** vào khe nối tấm trước khi dán băng keo lưới Vĩnh Tường dán băng keo lưới/băng giấy vào khe nối, dùng dao ép chặt đảm bảo cho băng keo lưới bám dính hoàn toàn vào bề mặt giấy của tấm thạch cao.



3 Trét bột **Gyp-Filler™** trên bề mặt băng keo lưới đã phủ đều qua khe nối. Dùng dao miết cho bột dính đều trên băng keo lưới, ép bỏ phần bột thừa cũng như bột khí bên trong ra ngoài. Để chờ khoảng 02 giờ cho lớp bột đông kết.



4 Sau khi lớp bột đông kết, dùng bay phủ lên trên lớp băng keo lưới lớp bột thứ hai, bề ngang rộng hơn lớp trong khoảng 50mm. Tiếp tục để chờ khoảng 02 giờ cho lớp bột thứ hai đông kết.



5 Phủ lớp bột thứ 03, với bề ngang khoảng 300mm, phủ đều qua vị trí khe nối tấm. Tại các vị trí nối tấm mà tại đó là tấm cạnh vuông hoặc tấm cạnh cắt ghép, thì chỉ cần phủ 02 lớp bột. Tuy nhiên, cần tăng bề ngang bột thứ hai rộng tới 300mm, phủ đều qua vị trí khe nối tấm, chờ khô trong 24h.



6 Các vị trí đầu vít liên kết, số lớp bột phủ cũng bằng số lớp bột phủ vị trí khe nối.

KHUYẾN NGHỊ SỬ DỤNG KHUNG VĨNH TƯỜNG

1

Sử dụng đồng bộ sản phẩm: khung, tấm, phụ kiện để đảm bảo độ bền của hệ thống.

Tấm Thạch Cao Pro X
VĨNH TƯỜNG-gyproc



Tấm Thạch Cao Siêu Chịu Ẩm
VĨNH TƯỜNG-gyproc



Tấm Thạch Cao Chống Cháy
VĨNH TƯỜNG-gyproc



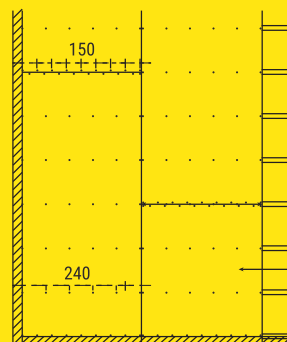
2

- Khoảng cách giữa các thanh chính: 1000mm
- Khi lắp đặt hệ trần chống cháy: 800mm
- Khoảng cách từ tường hiện hữu ra thanh chính: 400mm
- Khoảng cách giữa các thanh phụ: 406mm
- Khi lắp đặt hệ trần chống cháy: 295mm
- Các thanh phụ được gắn vuông góc với thanh chính qua các ngàm răng cửa có sẵn trên thanh chính.
- Chiều dài lắp tấm vuông góc với chiều dài thanh phụ.
- Tấm phải được lắp so le với nhau.



3

- Khoảng cách bắn vít biên tấm 150mm, lòng tấm 240mm
- Vít bắt cách cạnh tấm nguyên khoảng 10mm, cách cạnh tấm cắt 13mm
- Vít gắn tấm xuyên qua khung xương tối thiểu 10mm
- Sử dụng bột xử lý mối nối gốc thạch cao **Gyp-Filler™** để đảm bảo tính thẩm mỹ & bền chắc của mối nối.



LÝ DO LỰA CHỌN SẢN PHẨM KHUNG VĨNH TƯỜNG

SAINT-GOBAIN VIỆT NAM

Saint-Gobain Việt Nam cung cấp đa dạng sản phẩm và dịch vụ hàng đầu cho ngành xây dựng tại Việt Nam, với các thương hiệu chính: **VĨNH TƯỜNG-gyproc**, **VĨNH TƯỜNG** và **DURAFlex**® cung cấp các giải pháp sáng tạo cho ngành trần và tường thạch cao. Chúng tôi cam kết nâng tầm chất lượng không gian sống và làm việc bằng cách cung cấp các giải pháp trần và tường một cách hiệu quả, sáng tạo và bền vững.

LÝ DO LỰA CHỌN SẢN PHẨM KHUNG VĨNH TƯỜNG

01

CHẤT LƯỢNG BỀN VỮNG

Nguyên liệu thép cao cấp từ các nhà cung cấp thép hàng đầu thế giới, đáp ứng các tiêu chuẩn nguyên liệu đầu vào khắt khe của tập đoàn **Saint-Gobain**.

Đạt tiêu chuẩn ASTM C635 (Hoa Kỳ) và BS EN 13964-2014 (châu Âu).

02

DÃY SẢN PHẨM & GIẢI PHÁP ĐA DẠNG

Dãy sản phẩm rộng và đa dạng phù hợp với mọi nhu cầu, về thẩm mỹ và tính năng.

03

NĂNG LỰC CUNG ỨNG LỚN

Với hệ thống 2 nhà máy khung có tổng công suất trên 30 triệu m²/năm tại Việt Nam, chúng tôi luôn bảo đảm cung cấp hàng hóa đúng tiến độ với chất lượng ổn định.

04

HỆ THỐNG BÁN HÀNG RỘNG KHẮP

Với hơn 1.500 trung tâm phân phối và cửa hàng trên toàn quốc, giúp việc tìm kiếm, mua hàng được dễ dàng và nhanh chóng.

05

BẢO HÀNH & HỖ TRỢ KỸ THUẬT

Đội ngũ nhân viên dự án, kỹ thuật và bán hàng sẵn sàng tư vấn, hỗ trợ cho khách hàng các giải pháp phù hợp cho từng nhu cầu sử dụng, tiết kiệm chi phí.

(* Vui lòng tham khảo quy định bảo hành sản phẩm tại www.vinhtuong.com/quy-dinh-bao-hanh-san-pham)



SAINT-GOBAIN

Công ty TNHH Saint-Gobain Việt Nam
Công ty Cổ Phần Công Nghiệp Vĩnh Tường
Tầng 8, Tòa nhà SOFIC, 10 Mai Chí Thọ,
P. Thủ Thiêm, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

Công ty TNHH CN Vĩnh Tường Miền Bắc Việt Nam
Tầng 17, Tháp 1, Tòa Nhà Capital Place, 29 Liễu Giai,
P. Ngọc Khánh, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội

Tài liệu này có hiệu lực từ **05.2023** và tự động thay thế các tài liệu phát hành trước đó.

Nội dung có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Vui lòng xem tại www.saint-gobain.com.vn - www.vinhtuong.com để cập nhật.

Liên hệ ngay hotline để được tư vấn



18001218